TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HHTB** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2019/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2019/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Trần Thị D.H- sinh năm 1976

***Bị đơn:** Anh Trịnh N.T- sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: thôn SĐ,HS, HHTB, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị D.Hvà anh Trịnh Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng thống nhất có 02 con là: T.T.H– sinh năm 1997 và T.T.H1– sinh năm 2001.

Khi ly hôn chị Trần Thị D.Hvà anh Trịnh N.Ttự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết con như sau: Chị Trần Thị D.Hđược quyền nuôi cháu T.T.H1sinh ngày 24/8/2001, chị Trần Thị D.Hkhông yêu cầu anh Trịnh N.Tcấp dưỡng nuôi con. Cháu T.T.Hđã đủ 18 tuổi không yêu cầu giải quyết.

Chị Trần Thị D.Hvà anh Trịnh N.Tđược quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- **Về tài sản và nợ:** Chị Trần Thị D.Hvà anh Trịnh N.Tthống nhất vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết tài sản và nợ nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị D.Htự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 9.050.000đ do chị Trần Thị D.H đã nộp 9.050.000đ (Chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026570 ngày 11/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự HHTB, hoàn lại cho chị Trần Thị D.Hsố tiền chênh lệch là 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm ngàn đồng).

Anh Trịnh N.Tkhông phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HHTB;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ung Thanh Quang